

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /GP-UBND Hải Dương, ngày tháng 3 năm 2020

**GIẤY PHÉP
HOẠT ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN ĐÊ ĐIỀU**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đê điều ngày 29/11/2006;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 113/2007/NĐ-CP ngày 28/6/2007 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Đê điều;

Căn cứ Quyết định số 257/QĐ-TTg ngày 18/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Quy hoạch phòng chống lũ và quy hoạch đê điều hệ thống sông Hồng, sông Thái Bình;

Căn cứ Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND ngày 29/5/2018 của UBND tỉnh Hải Dương Ban hành Quy định trình tự, thủ tục cấp giấy phép đối với các hoạt động liên quan đến đê điều trên địa bàn tỉnh Hải Dương;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 46/SNN-ĐĐ ngày 16/3/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy phép hoạt động liên quan đến đê điều như sau:

1. Đơn vị được cấp Giấy phép:

- Tên hộ kinh doanh: Ông Đặng Hải Buông.
- Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 04D8002227 đăng ký lần đầu ngày 11/12/2015; đăng ký thay đổi lần thứ nhất ngày 14/02/2020;
- Đại diện hợp pháp: Ông Đặng Hải Buông, Chứng minh nhân dân số 141673708 do Công an tỉnh Hải Dương cấp ngày 05/8/2013; Hộ khẩu thường trú: Xã Thanh Khê, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

2. Các hoạt động được cấp phép:

2.1. Các hoạt động được cấp phép:

- Đổ vật liệu trên bãi sông.
- San gạt, gia cố nền bãi.
- Xây dựng bến cập tàu bến thủy nội địa.
- Xây dựng dốc lên đê, đường nội bộ, hệ thống thoát nước, móng trụ cầu điện; tải trọng phương tiện đi qua dốc và trên đê

2.2. Địa điểm: Tại khu vực bãi sông tương ứng K47+108-K47+184 đê tả Thái Bình, xã Thanh Sơn, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

3. Nội dung hoạt động được cấp phép:

3.1 Đề vật liệu trên bãi sông:

- Đề vật liệu trên bãi sông trong phạm vi đất được thuê theo Hợp đồng số 02/HĐTD ngày 06/12/2019 giữa UBND huyện Thanh Hà và ông Đặng Hải Bằng (vị trí tương ứng khoảng K47+108-K47+184 đê tả Thái Bình, cách chân đê 120m, cách bờ sông 20m); diện tích khu đất: 4772,8m².

- Vật liệu chất chứa trên bãi phải có nguồn gốc hợp pháp, chiều cao chất tải không quá 2,0m so với mặt bãi (cao trình mặt bãi hoàn thiện +1,7m); không được và chất chứa các vật tải trọng nặng sát bờ sông.

3.2 San gạt, gia cố nền bãi:

San gạt mặt bằng bãi sông, gia cố nền bãi bằng cát đen đầm chặt làm sân bãi chứa vật liệu xây dựng, hàng hóa. Cao trình mặt bãi hoàn thiện bằng cao trình trung bình mặt bãi hiện trạng +1,7m.

3.3. Xây dựng bến cập tàu của bến thủy nội địa:

- Bến cập tàu dạng liền bờ kích thước dài 7,5m, nhô ra khỏi mép bờ sông 12m, tương ứng K47+147 đê tả Thái Bình, kết cấu bản mặt BTCT mác M300# trên hệ thống dầm giằng và bệ bọc BCTT mác M300#, tiết diện cọc 40x40cm. Cao trình mặt bến (+1,7)m; cao trình đáy bến (-5,4)m. Bản chắn đất kết cấu BTCT mác M300# cao 1,5m, dày 25cm, đặt trên lớp đệm đá hộc xếp khan. Phía ngoài tường chắn đất thả đá hộc tạo lăng thể đá hộ chân, hệ số mái 1:1,25. Phía sau tường chắn đất bố trí bản quá độ BTCT mác M300#, kích thước dài 2,0m, dày 20cm để chuyển tiếp kết cấu sân bãi sau bến.

- Biện pháp thi công cọc: Thi công bằng phương pháp nén ép hoặc xói thủy lực. Nghiêm cấm thi công bằng phương pháp dùng búa đóng.

3.4. Xây dựng dốc lên đê, đường nội bộ, hệ thống thoát nước, trụ cầu điện; tải trọng phương tiện đi qua dốc và trên đê:

- Cải tạo, gia cố dốc lên đê bằng bê tông tại vị trí K47+139 đê tả Thái Bình, rộng 4,0m mác M250# dày 20cm trên nền móng cấp phối đá dăm dày 20cm và lớp cát đen đầm chặt. Hai bên lề đắp đất mỗi bên rộng 0,5m, hệ số mái m=1,5.

- Đường vào bến rộng 4,0m, đường nội bộ trên mặt bãi chiều rộng 9,0m kết cấu bê tông mác M250# đá 2x4 dày 20cm trên nền móng cấp phối đá dăm dày 20cm và lớp cát đen đầm chặt K98 dày 30cm.

- Hệ thống thoát nước: Xây dựng hệ thống thu gom nước xung quanh khu đất dự án, rãnh thu nước kết cấu gạch xây kích thước (47x30)cm trên bản đáy bê tông đá 1x2 mác M150# dày 10cm.

- Móng trụ cầu điện: Xây dựng tại vị trí tương ứng K47+158 đê tả Thái Bình, cách bờ sông tối thiểu 3,0m, kích thước (2x2)m cao 0,5m, kết cấu bê tông cốt thép trên nền cọc bê tông cốt thép. Cao trình mặt móng trụ cầu điện bằng cao

trình mặt bãi (+1,7)m.

- Tải trọng phương tiện đi qua dốc và trên đê: Yêu cầu sử dụng các phương tiện có tổng tải trọng ≤ 12 tấn.

(Chi tiết khác theo bản vẽ thiết kế được duyệt)

4. Thời gian cấp phép:

- Thời gian thi công xây dựng: Từ ngày ký đến hết ngày 31/12/2020.

- Thời gian cho phép hoạt động để vật liệu: Từ ngày xây dựng hoàn thành các hạng mục đến hết ngày 26/10/2043 (Theo thời gian hoạt động dự án).

Trong mùa lũ hàng năm từ ngày 15/6 đến ngày 31/10, chậm nhất trước ngày 15/6, ông Đặng Hải Buông phải dừng các hoạt động liên quan đến an toàn đê điều, di chuyển toàn bộ vật liệu, máy móc và các vật cản lũ khác ra khỏi bãi sông để đảm bảo an toàn thoát lũ. Khi hết hạn giấy phép hoặc bị thu hồi giấy phép hay không còn nhu cầu hoạt động phải trả lại hiện trạng thoát lũ bãi sông, lòng sông.

Điều 2. Hộ kinh doanh Đặng Hải Buông có trách nhiệm:

- Thực hiện đúng các nội dung trong Giấy phép. Thường xuyên theo dõi diễn biến công trình đê điều khu vực hoạt động, có phương án gia cố chống xói cục bộ đảm bảo ổn định cho công trình đê điều; nếu có dấu hiệu mất an toàn phải báo ngay cho đơn vị quản lý đê điều biết để xử lý theo quy định và chịu trách nhiệm duy tu bảo dưỡng, sửa chữa mọi hư hỏng (nếu có) do hoạt động kinh doanh của mình gây ra.

- Chấp hành nghiêm các quy định của Luật Đê điều, Luật Phòng chống thiên tai, Luật Đất đai, Luật Xây dựng, Pháp luật về môi trường, Luật Giao thông đường bộ, Luật giao thông đường thủy nội địa và các quy định khác có liên quan. Khi nhà nước có nhu cầu thu hồi mặt bằng hoặc có yêu cầu của công tác phòng, chống thiên tai, tu bổ đê điều cần thu hồi mặt bằng bãi sông, tháo dỡ công trình thì phải chấp hành theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 3. Giao Sở Nông nghiệp và PTNT chỉ đạo Chi cục quản lý đê điều và phòng chống lụt bão tỉnh phối hợp với địa phương và các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện Giấy phép này./.

Nơi nhận:

- Hộ kinh doanh Đặng Hải Buông;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- UBND huyện Thanh Hà;
- Chi cục QLĐĐ và PCLB tỉnh;
- Lưu: VT, NNTNMT (Ô.Chính) (10b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lưu Văn Bản

